Mẫu số 38-DS

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ** **TINH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32 /2018/QĐST- DS	*Đăk Hà, ngày 04 tháng 10 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2018, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2018/TLST – DS, ngày 13 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị D, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số nhà 152, đường H, tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện ĐH, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Anh Vũ Duy T, sinh năm 1970 và chị Phạm Thị L, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Cùng trú tại thôn H, xã M, huyện ĐH, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Vũ Duy T và chị Phạm Thị L phải có trách nhiệm liên đới trả cho chị Đặng Thị D số tiền là 77.930.000đ *(Bảy mươi bảy triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng)* - Trong đó: Số tiền gốc là 57.690.000đ *(Năm mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng)* và tiền lãi tính từ ngày mua vật tư cho đến ngày 30/8/2018 tính được là 20.240.000đ *(Hai mươi triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng)*.

Các đương sự thống nhất, thỏa thuận trả thành hai đợt, cụ thể như sau:

Đợt 1: Anh Vũ Duy T và chị Phạm Thị L phải có trách nhiệm liên đới trả cho chị Đặng Thị D số tiền là 40.000.000đ *(Bốn mươi triệu đồng)* vào ngày 15/01/2019.

Đợt 2: Anh Vũ Duy T và chị Phạm Thị L phải có trách nhiệm liên đới trả số tiền còn lại cho chị Đặng Thị D là 37.930.000đ *(Ba mươi bảy triệu chín trăm*

ba mươi ngàn đồng) vào ngày 16/6/2019.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ ngày 16/01/2019 đối với số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) và kể từ ngày 17/6/2019 đối với số tiền 37.930.000đ (Ba mươi bảy triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng) chị Đặng Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, mà anh Vũ Duy T và chị Phạm Thị L không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng anh T và chị L còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các đương sự phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.948.250đ *(Một triệu chín trăm bốn mươi tám ngàn hai trăm năm mươi đồng),* anh Vũ Duy T và chị Phạm Thị L thoả thuận nhận nộp số tiền này.

Chị Đặng Thị D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Đặng Thị D 1.948.250đ *(Một triệu chín trăm bốn mươi tám ngàn hai trăm năm mươi đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số: AA/2010/0009450, ngày 13/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Tòa cấp cao Đà Nẵng;
- Tòa án tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Duy Ngữ